

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 54/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2023



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Về giải quyết vụ án “Tranh chấp di sản thừa kế”

Thực hiện chức năng kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án dân sự “Tranh chấp di sản thừa kế” giữa nguyên đơn bà Hà Thị Lộc với bị đơn anh Hà Văn Mạnh do Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2022/DS-ST ngày 26/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về tố tụng và nội dung trong quá trình giải quyết vụ án, cần nêu lên để rút kinh nghiệm chung:

1. Nội dung vụ án và quyết định của Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm

1.1. Nội dung vụ án

Nguyên đơn bà Hà Thị Lộc trình bày: Bố mẹ bà là cụ Hà Văn Bùi (mất năm 2014) và cụ Hoàng Thị Cát; hai cụ sinh được 7 người con gồm: ông Hà Văn Nhung, bà Hà Thị Dũng, bà Hà Thị Hùng, ông Hà Văn Lương, ông Hà Văn Thắng (chết năm 2013), ông Hà Văn Lợi và bà. Bố bà chết để lại di chúc, di chúc ghi ngày mùng 6 tháng 1 năm 2014. Tài sản để lại là 1.990m² đất (gồm đất ở và đất vườn) và một ngôi nhà cấp 4 trên đất theo GCNQSD đất cấp ngày 20/10/1999 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba. Nội dung di chúc bố bà thể hiện quan điểm khi cả hai bố mẹ đều chết thì phần đất trên chia đều cho 7 người con. Khi bố bà chết, mẹ bà và 6 anh chị em thống nhất với nhau (thời điểm đó ông Thắng đã mất) để lại cho anh cả là ông Hà Văn Nhung sử dụng 1.690m² còn lại 300m² để lại làm nhà từ đường để thờ cúng. Sau một thời gian thì cháu Hà Văn Mạnh (là con trai của ông Nhung) đưa cho bà và các anh chị em giấy tờ để ký, cháu Mạnh nói rằng các cô ký để bố cháu làm bìa đỏ. Trong số giấy tờ có nửa tờ đánh máy và một phần bỏ trống. 06 anh em bà đều ký, mẹ bà chưa ký. Một thời gian sau nữa cháu Mạnh bảo giấy tờ sai và đi xin chữ ký lại. Trong những anh em ai ký thì bà không biết, nhưng riêng bà không ký. Hiện nay toàn bộ phần đất trên đã đứng tên quyền sử dụng đất của anh Hà Văn Mạnh; các cháu Hà Quốc Hưng và Hà Ngọc Kiên (là con của anh Mạnh). Mẹ bà và các anh chị em đề nghị cháu Mạnh trả cho 300m² để làm nhà từ đường, nhưng cháu Mạnh không đồng ý. Vì vậy, bà khởi kiện đề nghị Tòa án hủy các hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 33, 34, 35 ngày 18/5/2018 giữa cụ Hoàng Thị Cát với anh Hà Văn Mạnh và cháu Hà Quốc Hưng, Hà Ngọc Kiên; huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh Hà Văn Mạnh, cháu Hà Ngọc Kiên, cháu Hà Quốc Hưng để chia thừa kế theo pháp luật.

Bị đơn là anh Hà Văn Mạnh trình bày: Bố anh là ông Hà Văn Nhung đã mua đất từ các cô chú bác trong gia đình để được nhận quyền sử dụng đất nên không nhất trí việc khởi kiện.



1.2. Quyết định của Tòa án sơ thẩm và phúc thẩm

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2022/DS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thị Lộc đối với yêu cầu huỷ Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 33, 34, 35 ngày 18/5/2018 giữa cụ Hoàng Thị Cát với anh Hà Văn Mạnh và cháu Hà Quốc Hưng, Hà Ngọc Kiên và yêu cầu huỷ 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp gồm sổ bìa CM 422068 sổ vào sổ CH 001548 cấp cho Hà Ngọc Kiên; Sổ bìa CM 422069 sổ vào sổ CH 001546 cấp cho Hà Quốc Hưng; Sổ bìa CM 422070 sổ vào sổ CH 001547 cấp cho Hà Văn Mạnh, đều do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 22/6/2018.

Tuyên bố: Công nhận quyền sử dụng đất của anh Hà Văn Mạnh đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp sổ bìa CM 422070 sổ vào sổ CH 001547; Công nhận quyền sử dụng đất của anh Hà Ngọc Kiên đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp sổ bìa CM 422068 sổ vào sổ CH 001548; Công nhận quyền sử dụng đất của anh Hà Quốc Hưng đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp sổ bìa CM 422069 sổ vào sổ CH 001546, đều do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 22/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Bản án sơ thẩm bị nguyên đơn là bà Hà Thị Lộc và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cụ Hoàng Thị Cát, bà Hà Thị Hùng, ông Hà Văn Lương và ông Hà Văn Lợi có đơn kháng cáo vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự trong vụ án. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm theo hướng huỷ bản án sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm số 233/2023/DSPT ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, huỷ toàn bộ án sơ thẩm để giải quyết lại.

2. Những vi phạm cần rút kinh nghiệm

2.1. Yêu cầu khởi kiện

Nguyên đơn là bà Lộc khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Bùi theo pháp luật và huỷ 03 Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 33, 34, 35 ngày 18/5/2018; bị đơn không có yêu cầu phản tố, người liên quan không có yêu cầu độc lập. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm chỉ quyết định với yêu cầu về huỷ các hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và yêu cầu huỷ các GCNQSD đất mà không quyết định đối với yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Bùi là không giải quyết hết yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, Bản án tuyên: công nhận quyền sử dụng đất của anh Hà Văn Mạnh, anh Hà Ngọc Kiên và anh Hà Quốc Hưng là không phù hợp và vượt quá yêu cầu khởi kiện.

2.2. Thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng

Trong vụ án có anh Nguyễn Duy Khánh là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Hà Văn Thắng. Hiện anh Khánh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ tháng 03/2019, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh tại Cục Quản lý xuất nhập

cảnh và được cung cấp hiện không có thông tin về xuất cảnh. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện việc niêm yết công khai theo quy định tại khoản 1 Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự tại nơi cư trú của anh Khánh là vi phạm về thủ tục tố tụng.

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng

Việc giải quyết vụ án có liên quan đến việc đương sự đề nghị xem xét tính hợp pháp của việc chứng thực Văn bản phân chia di sản thừa kế ngày 24/4/2018 của UBND xã Thanh Hà nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xác định tư cách tham gia tố tụng của Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là vi phạm.

2.4. Thu thập, đánh giá chứng cứ

Trong vụ án này, các đương sự thừa nhận cụ Cát không biết chữ, chỉ biết viết tên mình; cụ Cát có lời khai cho rằng anh Mạnh bảo ký tại UBND xã nhưng không rõ ký nội dung gì; bà Lộc đề nghị tạm đình chỉ việc giải quyết vụ án do bà, ông Lương, ông Lợi đã làm đơn tố cáo anh Mạnh giả mạo chữ ký nhằm chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, Tòa án sơ thẩm không xác minh các nội dung trên mà tiếp tục đưa vụ án ra xét xử là thiếu thận trọng.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định tranh chấp là chia thừa kế nhưng không làm rõ và xác định chính xác về phần di sản thừa kế của cụ Bùi có diện tích đất là bao nhiêu; bản án sơ thẩm nhận định “các văn bản phân chia di sản thừa kế là không phù hợp quy định” xong lại kết luận “các đồng thừa kế của cụ Bùi đã ký vào Văn bản ngày 24/4/2018 nên thuộc quyền của cụ Cát” là đã có mâu thuẫn và thiếu căn cứ.

Mặt khác, trên đất tranh chấp có tài sản chung là ngôi nhà cấp 4 của cụ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xác minh làm rõ là thiếu sót.

Các đương sự thống nhất tài sản tranh chấp gồm 1.990m² và một ngôi nhà cấp 4 có nguồn gốc là tài sản chung của vợ chồng cụ Bùi và cụ Cát ý nguyện trước khi mất của cụ Bùi là chia diện tích 1.690m² cho 7 người con, còn 300m² làm nơi thờ cúng. Di chúc của hai cụ do người khác lập, không có người làm chứng, không được công chứng, chứng thực nên không phát sinh hiệu lực.

Ngày 26/01/2018, cụ Cát và các đồng thừa kế của cụ Bùi lập văn bản chia thừa kế đồng ý tặng cho ông Hà Văn Nhung nhưng cụ Cát không ký và điểm chỉ nên văn bản trên không thể hiện ý chí của cụ Cát. Văn bản phân chia thừa kế ngày 24/4/2018 có nội dung các đồng thừa kế của cụ Bùi đồng ý giao tài sản lại cho cụ Cát nhưng không thực hiện tại UBND xã, không ký trước mặt người thực hiện chứng thực nên không đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/12/2015 của Chính phủ; chữ ký của bà Hà Thị Lộc, bà Hà Thị Dũng không đúng (theo Kết luận giám định của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ); bà Lộc còn cho rằng, chữ ký anh Khánh (con ông Thắng) trong văn bản là giả mạo, anh Khánh không có lời khai gửi Tòa án nên không thể làm rõ. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Mạnh thừa nhận, anh là người lập Văn bản chia thừa kế ngày 24/4/2018 và mang đến nhà từng người xin chữ ký; bà Hùng, ông Lương, ông Lợi đều thừa nhận chữ ký trong văn



bản chia thừa kế trên nhưng cho rằng không được trao đổi và không biết nội dung vì vậy vẫn bản trên không có giá trị pháp lý.

Ông Nhung cho rằng, diện tích 1.690m² ông đã thanh toán giá trị các phần đất cho 06 anh chị em trong gia đình nhưng không có căn cứ chứng minh về việc chuyển nhượng các kỹ phần thừa kế quyền sử dụng đất nói trên. Tại thời điểm đưa tiền trên, nhà đất tranh chấp vẫn đứng tên hộ cụ Bùi, ông Nhung không đủ điều kiện để định đoạt quyền sử dụng đất. Hơn nữa, 1/2 tài sản tranh chấp là của cụ Cát nhưng cụ Cát đang sống, không thừa nhận việc tặng cho tất cả tài sản cho bố con anh Mạnh. Cụ không biết chữ, việc cụ ký vào Văn bản ngày 24/4/2018 là do anh Mạnh đưa cho ký; việc cụ Cát khai nhận không biết nội dung Văn bản này là phù hợp với sự thừa nhận của các đương sự tại phiên tòa sơ thẩm.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định ông Nhung có quyền sử dụng đối với phần đất đã mua các suất thừa kế của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Bùi là không có căn cứ.

Đối với nội dung cụ Cát lập 03 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 33, 34, 35 ngày 18/5/2018 với anh Hà Văn Mạnh và các cháu Hà Quốc Hưng, Hà Ngọc Kiên: Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng các hợp đồng tặng cho có những thiếu sót nhưng vẫn xác định việc tặng cho là hợp pháp, người được tặng cho đã sử dụng ổn định nên không có cơ sở để xem xét lại di sản thừa kế của cụ Bùi là không đúng.

Những vi phạm nêu trên của Bản án sơ thẩm, cấp phúc thẩm không bổ sung, khắc phục được. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xử: Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để các đơn vị nghiên cứu, vận dụng nhằm nâng cao chất lượng công tác giải quyết án dân sự đối với các vụ án tương tự. *gtrunh*

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng-PVTVKSTC (b/c);
- Vụ 9 VKSTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- VC2, VC3;
- VKSND 28 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc;
- Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội;
- Lưu: VT-VPVC1; VPV2-VC1.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa